TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2025/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 21 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 166/2025/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn NT, xã QL, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Đặng Văn Q, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn NT, xã QL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Văn Q

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung Đặng Gia K, sinh ngày 13/12/2011 và Đặng Gia P, sinh ngày 28/3/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q vì chị H chưa có yêu cầu.

Anh Q có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được ngăn cấm cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

2.2 Về tài sản chung: Chị H và anh Q thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị H thoả thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004249 ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Hoàn trả lại cho chị H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Nghệ An;
- Cơ quan Thi hành án tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QL (Nơi ĐKKH);
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Hà